TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN A** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐDS-ST Ngày 23-4-2018 V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ toạ phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thu Hương -Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Đào Mai Anh-Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên họp: Bà Phạm Thị Mai Dung–Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 04 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện A, Tòa án nhân dân huyện A mở phiên họp sơ thẩm công khai việc dân sự thụ lý số 29/2017/TLST-VDS ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích, theo Quyết định mở phiên họp số 07/2018/QĐMPH-VDS ngày 09 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên họp số 01/2018/QĐST- VDS ngày 23 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Phạm Văn K, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

2. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

Trong đơn yêu cầu, các bản tự khai và tại phiên họp người yêu cầu là anh Phạm Văn K trình bày: Chị Trần Thị H (là vợ của anh Phạm Văn K) đã bỏ đi khỏi nơi cu trú từ tháng 9 năm 1999 đến nay không một ai có tin tức gì. Sau khi chị H bỏ đi anh và gia đình đã tìm kiếm chị H ở nhiều nơi nhưng đều không có kết quả. Nay thời gian chị H bỏ đi biệt tích đã gần hai mươi năm để giải quyết các vấn đề có liên quan đến anh và chị H nên anh K đề nghị Tòa án tuyên bố chị Trần Thị H mất tích.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A phát biểu ý kiến về việc giải quyết yêu cầu của người yêu cầu:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc dân sự và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký và người yêu cầu đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các chứng cứ do đương sự cung cấp và do Tòa án thu thập đã có đủ căn cứ xác định chị Trần Thị H đã biệt tích từ năm 1999, hiện không có tin tức gì về chị H. Do vậy, đủ cơ sở để chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn K, đề nghị Tòa án căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự tuyên bố chị Trần Thị H mất tích theo yêu cầu của anh Phạm Văn K.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện A nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ việc: Đây là yêu cầu tuyên bố một người mất tích. Người bị yêu cầu là chị Trần Thị H, sinh năm sinh năm 1979 đã bỏ đi khỏi nơi cư trú thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng không có tin tức gì từ năm 1999 đến nay nên việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, khoản 2 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu của người yêu cầu:

Căn cứ lời khai của người yêu cầu và kết quả thu thập chứng cứ của Tòa án trong quá trình giải quyết yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Văn K đã có đủ cơ sở để xác định: chị Trần Thị H đã bỏ đi khỏi nơi cư trú tại thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng từ năm 1999. Từ đó cho đến nay không một ai biết tin tức gì về chị Trần Thị H. Sau khi thụ lý giải quyết yêu cầu của anh Phạm Văn K, Tòa án đã thông báo tìm kiếm chị Trần Thị H theo quy định của pháp luật song cho đến nay vẫn không có tin tức gì của chị H. Thời gian chị H biệt tích đến nay gần 20 năm. Từ những chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở để xác định yêu cầu của tuyên bố một người mất tích của anh Phạm Văn K đưa ra là có cơ sở, căn cứ vào Điều 68 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn K tuyên bố chị Trần Thị H mất tích.

[3] Về tài sản: Căn cứ vào lời khai của anh Phạm Văn K và kết quả thu thập chứng cứ xác định trước khi bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng chị Trần Thị H không có tài sản gì để lại. Nếu chị H trở về có yêu cầu, Tòa án xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn K phải nộp lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Văn K có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27; khoản 2 Điều 35; các điều 367, 370, 372, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 6 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Quốc hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu của Phạm văn K, tuyên bố chị Trần Thị H, sinh năm 1979; nơi cư trú cuối cùng: Thôn V, xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng mất tích.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Anh Phạm Văn K phải nộp 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước. Anh K đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, thành phố Hải Phòng (biên lai thu số 0007310 ngày 09 tháng 10 năm 2017) nên không phải nộp nữa.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Phạm Văn K có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện A;
- Chi cục THA dân sự huyện A;
- UBND xã Đ, huyện A;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hương